



VIỆN VẬT LIỆU XÂY DỰNG - BỘ XÂY DỰNG

Trung tâm Vật liệu hữu cơ & Hoá phẩm xây dựng

VIET NAM INSTITUTE FOR BUILDING MATERIALS (VIBM) – MINISTRY OF CONSTRUCTION (MOC)
CENTRE FOR ORGANIC MATERIALS & CONSTRUCTION CHEMICALS (COMCC)

Địa chỉ (Address): 235 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Xuân Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội

Website: <http://vibm.vn/>; E-mail: tvllhc@vibm.vn

KANA - S103

VẬT LIỆU CHỐNG THẤM ĐÀN HỒI XI MĂNG - POLYME

1. Mô tả

KANA-S103 là vật liệu chống thấm đàn hồi gốc xi măng - polyme hai thành phần, có độ dẻo và độ đàn hồi cao. Thành phần A (chất lỏng) là chất kết dính nhũ tương copolyme đặc biệt và Thành phần B (hỗn hợp bột khô) được chế tạo từ xi măng, cốt liệu thạch anh và các phụ gia khoáng hoạt tính.

2. Tính năng và lĩnh vực sử dụng

- KANA-S103 thích hợp để chống thấm cho các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp:
 - ✓ Chống thấm sàn, tường nhà WC, vách tầng hầm, sân thượng, ban công, logia,...
 - ✓ Bể chứa nước, bể bơi, bể cá cảnh, cầu, tường chắn.
 - ✓ Là lớp cản hiệu quả chống lại các quá trình cacbonat hóa.
- Có độ kết dính tuyệt hảo và độ đàn hồi cao, liên kết chặt và bịt kín các vết nứt.
- Không độc, thích hợp để chống thấm cho cả bể chứa nước sinh hoạt.
- Tuyệt vời khi sử dụng để chống ẩm ướt tầng hầm ở dưới mặt đất.

3. Thông số kỹ thuật của sản phẩm

Tên chỉ tiêu	Mức yêu cầu	Phương pháp thử
2. Cường độ bám dính ở điều kiện tiêu chuẩn, N/mm ² , không nhỏ hơn	0,5	TCVN 12962:2020 (BS EN 14891:2017)
3. Cường độ bám dính sau khi tiếp xúc với nước, N/mm ² , không nhỏ hơn	0,5	
4. Cường độ bám dính sau khi lão hóa nhiệt, N/mm ² , không nhỏ hơn	0,5	
5. Độ chống thấm nước ở 150 kPa trong 7 ngày	Không thấm	

4. Cách sử dụng:

Trộn đều hai thành phần A (đã được lắc đều) và Thành phần B theo tỷ lệ khối lượng = 1 : 3 bằng cách đổ thành phần A màu trắng sữa vào thùng chứa, sau đó đổ từ từ thành phần B vào thùng (vừa khuấy vừa đổ), sử dụng máy khuấy tốc độ 500 vòng/phút khuấy cho đến khi tạo thành một hỗn hợp đồng nhất, không vón cục (*khi khuấy ít và không có máy thì vừa cho từ từ ít bột vừa dùng gậy khuấy đều tay để tránh vón cục*). Thời gian trộn tối thiểu 3 phút.

5. Thi công

- Thi công tối thiểu hai lớp theo hai chiều vuông góc với nhau (lớp sau cách lớp trước khoảng 3 ÷ 4 giờ) trên bề mặt đã được làm ẩm và sạch, không dính dầu mỡ, bụi và các chất ô nhiễm khác.
- Các bề mặt có độ hút nước cao cần phải được làm ẩm đến bão hòa trước khi thi công nhưng không được đọng nước trên bề mặt.
- Có thể thi công bằng lu hoặc chổi quét, máy phun.
- Sau khi kết thúc thi công (2 ÷ 3) ngày có thể bơm nước thử thấm và tiến hành cán vữa xi măng - cát hoặc ốp lát gạch để bảo vệ.

6. Lượng dùng

- Tùy thuộc vào phương pháp và bề mặt cũng như số lớp cần thi công.
- Lượng dùng phổ biến là: (1,8 ÷ 2,2)kg/m²/2 lớp.

7. Bao gói, bảo quản

- KANA-S103 được đóng gói theo bộ 20kg (Thành phần A: 5kg và Thành phần B: 15kg)
- KANA-S103 có thời hạn sử dụng tối thiểu 06 tháng khi lưu giữ đúng cách trong bao bì nguyên chưa mở.